

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, KỶ LUẬT ĐẢNG – NỘI DUNG CƠ BẢN VÀ GIÁ TRỊ VẬN DỤNG

ĐỖ DUY TÚ*

Tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung, tư tưởng của Người về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng nói riêng là nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam soi rọi cho hành động xuyên suốt của Đảng, Nhà nước Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử. Trong bối cảnh đổi mới và phát triển đất nước hiện nay, việc tiếp tục nghiên cứu nội dung và giá trị vận dụng của tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng có ý nghĩa quan trọng giúp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, đồng thời tạo tiền đề cho sự phát triển ổn định và bền vững của đất nước.

Từ khóa: Hồ Chí Minh, kiểm tra, giám sát, chống tham nhũng

Nhận bài ngày: 21/02/2025; *đưa vào biên tập:* 25/02/2025; *phản biện:* 11/5/2025; *duyet đăng:* 19/5/2025

1. DẪN NHẬP

Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng đã và đang là kim chỉ nam soi rọi cho hành động xuyên suốt trong các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước qua các thời kỳ lịch sử, đặc biệt là trong bối cảnh đổi mới và phát triển đất nước. Tuy nhiên, hiện nay tình trạng tham nhũng, tiêu cực “vẫn là một trong

những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng và chế độ” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 2: 213). Vì vậy, việc tiếp tục nghiên cứu, vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn.

2. MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN TRONG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ KỶ LUẬT ĐẢNG

* Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

2.1. Vai trò của công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng

Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật trong Đảng đóng vai trò quan trọng trong việc bảo đảm tính minh bạch, kỷ cương và nâng cao hiệu quả lãnh đạo của Đảng. Đây là công cụ then chốt nhằm duy trì sự trong sạch, liêm chính của đội ngũ cán bộ, đảng viên, đảm bảo mọi hoạt động của Đảng tuân thủ theo nguyên tắc, đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Chủ tịch Hồ Chí Minh (2011, tập 5: 636) khẳng định: “Có kiểm tra mới huy động tinh thần tích cực và lực lượng to tát của Nhân dân, mới biết rõ năng lực và khuyết điểm của cán bộ, mới sửa chữa và giúp đỡ kịp thời” và “kiểm soát khéo, bao nhiêu khuyết điểm lòi ra hết, hơn nữa kiểm tra khéo về sau khuyết điểm nhất định sẽ bớt đi” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5: 327). Việc kiểm tra, giám sát giúp phát hiện sớm các dấu hiệu vi phạm, sai sót trong hoạt động của tổ chức Đảng và đảng viên, từ đó kịp thời xử lý các vi phạm, ngăn ngừa hành vi tiêu cực.

Theo Hồ Chí Minh (2011, tập 14: 362) “Kiểm tra có tác dụng thúc đẩy và giáo dục đảng viên và cán bộ làm tròn nhiệm vụ đối với Đảng, đối với Nhà nước, làm gương mẫu tốt cho Nhân dân. Do đó mà góp phần vào việc củng cố Đảng về tư tưởng, về tổ chức”. Thông qua quá trình kiểm tra, đảng viên và cán bộ được đánh giá khách quan về việc thực hiện nhiệm vụ, từ đó điều chỉnh hành vi, nâng cao tính gương mẫu, trách nhiệm trong

công việc, giữ vững sự đoàn kết và trong sạch của Đảng. Ngoài ra, thông qua kiểm tra, giám sát, các chính sách, nghị quyết của Đảng được thực hiện nhất quán và hiệu quả hơn, góp phần vào sự ổn định và phát triển của đất nước, đảm bảo thực hiện thành công các mục tiêu cách mạng và duy trì vai trò lãnh đạo của Đảng trong xã hội.

Bên cạnh đó, kiểm tra, giám sát có vai trò quan trọng trong công tác lãnh đạo. Hồ Chí Minh khẳng định, giữa lãnh đạo và kiểm tra có mối quan hệ biện chứng với nhau. Trong đó, kiểm tra là một trong những nhiệm vụ thiết yếu quyết định tính đúng đắn cũng như hiệu quả của công tác lãnh đạo. Hồ Chí Minh (2011, tập 5: 325) nhấn mạnh: “Lãnh đạo đúng nghĩa là: 1- Phải quyết định mọi vấn đề cho đúng... 2- Phải tổ chức sự thi hành cho đúng... 3- Phải tổ chức sự kiểm soát”. Việc thực hiện kiểm tra, giám sát trong quá trình lãnh đạo nhằm đảm bảo các nghị quyết, chính sách được triển khai thực hiện tốt, đi vào thực tiễn một cách hiệu quả. Thông qua kết quả kiểm tra, lãnh đạo có thể thu thập thông tin, điều chỉnh và ban hành các quyết định phù hợp với định hướng và yêu cầu thực tiễn, góp phần nâng cao hiệu quả lãnh đạo và quản lý.

2.2. Nội dung và phương thức kiểm tra, giám sát

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh (2011), nội dung kiểm tra, giám sát bao gồm kiểm tra, giám sát người và kiểm tra, giám sát việc. Kiểm tra, giám sát người là

kiểm tra, giám sát công tác của các tổ chức Đảng, của cán bộ, đảng viên, công tác cán bộ. Người đặc biệt nhấn mạnh phải thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát công tác cán bộ. Vì “muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5: 280) và “phải kiểm tra công tác của cán bộ, nếu chỉ nghe báo cáo, có khi cán bộ báo cáo không đúng thì lãnh đạo sẽ sai lệch” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 9: 309). Đối với kiểm tra, giám sát việc cần tập trung vào phẩm chất, đạo đức cán bộ, đảng viên và việc thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Trong đó, theo Người, nội dung chủ yếu là kiểm tra cán bộ thực hiện Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của Đảng. Hồ Chí Minh (2011, tập 5: 636) cho rằng: “Mục đích lựa chọn cán bộ là dùng nhân tài cần phải hợp lý, chớ “dùng thợ mộc làm nghề thợ rèn”, và cho họ hiểu rõ mọi mặt các công việc họ phải phụ trách. Mà muốn biết sự động viên và thực hành ấy đã đến mức nào, thì phải có kiểm tra”.

Công tác kiểm tra, giám sát là việc khó, phức tạp, liên quan trực tiếp đến tổ chức Đảng và đảng viên. Vì vậy, cần phải tiến hành một cách nghiêm túc để đảm bảo hiệu quả, duy trì kỷ luật và sự trong sạch của Đảng. Theo Hồ Chí Minh (2011, tập 5: 637) “(1) Kiểm tra phải có hệ thống... (2) Kiểm tra không nên chỉ bằng cứ vào các tờ báo cáo mà phải đi đến tận nơi. (3) Kiểm tra phải dùng cách thức thật thà tự phê bình và phê bình”, “có như thế

mới kịp thời thấy rõ những khuyết điểm và những khó khăn để sửa đổi các khuyết điểm và tìm cách giúp đỡ để vượt qua mọi sự khó khăn”. Đồng thời, công tác kiểm tra phải được tiến hành tận nơi, sát người, sát việc, phân tích, đánh giá để kết luận vụ, việc khách quan, chính xác. Đặc biệt, cần sử dụng phương thức tự phê bình và phê bình trên tinh thần đoàn kết, thương yêu đồng chí để kiểm tra. Chủ tịch Hồ Chí Minh (2011, tập 14: 363-364) nhấn mạnh: “phải nâng cao ý thức tổ chức và kỷ luật, phải thật thà phê bình và tự phê bình để làm gương mẫu trong việc chấp hành kỷ luật của Đảng... Như thế thì mới làm tốt được công tác kiểm tra”. Tự phê bình và phê bình là một giải pháp khoa học, làm cho mỗi tổ chức, cán bộ, đảng viên luôn giữ vững bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức cách mạng; đồng thời, chủ động cảnh báo, phòng ngừa, ngăn chặn hành vi vi phạm của cán bộ, đảng viên trong quá trình công tác. Mặt khác, theo Hồ Chí Minh (2011, tập 5: 327), “người đi kiểm soát phải là người có uy tín”. Uy tín cấu thành từ các phẩm chất đạo đức, trí tuệ, tính trung thực, khách quan, “tâm - tầm” của người cán bộ. Nhờ đó, mới có thể giáo dục, thuyết phục, uốn nắn đảng viên, cán bộ và định hướng công tác lãnh đạo của các tổ chức, cơ sở, tạo điều kiện phát huy dân chủ trong các cơ quan lãnh đạo của Đảng và cơ quan quản lý của Nhà nước.

2.3. Kiểm tra, giám sát đi liền với công tác kỷ luật của Đảng

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh (2011, tập 13: 67), “sức mạnh vô địch của Đảng là ở tinh thần kỷ luật tự giác, ý thức tổ chức nghiêm chỉnh của cán bộ, đảng viên”. Kỷ luật của Đảng là “kỷ luật sắt và tự giác của Đảng và nhiệm vụ của người đảng viên: trọn đời hết lòng hết sức phục vụ cách mạng, phục vụ nhân dân” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 13: 511). Do vậy, kỷ luật trong đảng là một tất yếu khách quan, để ngăn chặn khuyết điểm, sai lầm; sửa chữa thói hư, tật xấu; thải loại những phần tử thoái hóa, biến chất; xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh. Vấn đề kỷ luật phải căn cứ vào nội dung, tính chất, mức độ vi phạm để có hình thức kỷ luật thích đáng. “... sửa chữa sai lầm cố nhiên cần dùng cách giải thích, thuyết phục, cảm hóa, dạy bảo. Song không phải tuyệt nhiên không dùng xử phạt. Lầm lỗi có việc to, việc nhỏ. Nếu nhất loạt không xử phạt thì sẽ mất cả kỷ luật, thì sẽ mở đường cho bọn cố ý phá hoại. Vì vậy, hoàn toàn không dùng xử phạt là không đúng” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5: 323-324). Để thực hiện tốt điều này, cần làm tốt công tác thẩm tra xác minh, đề cao dân chủ, tự phê bình và phê bình nhằm làm cho kỷ luật đạt được mục đích, để người có lỗi làm “tâm phục, khẩu phục”.

Theo Người, phương châm thi hành kỷ luật trong Đảng phải công minh, chính xác, kịp thời và bảo đảm dân chủ. Mọi vi phạm đều phải được xem xét, nếu đến mức phải thi hành kỷ luật thì xử lý thích đáng, không được che đậy, thiên lệch, nể nang. Tuy nhiên, kỷ

luật của Đảng cũng cần thể hiện tính nhân văn “để giúp họ rút kinh nghiệm, sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5: 316), “... Người đời ai cũng có khuyết điểm. Có làm việc thì có sai lầm” (Hồ Chí Minh, 2011, tập 5: 323). Vì vậy, Người yêu cầu, với mình phải nghiêm, với người phải rộng lòng khoan thứ, phải có tinh thần xây dựng, yêu thương đồng chí. Chủ tịch Hồ Chí Minh (2011, tập 5: 314) khẳng định: “chúng ta phải khéo dùng người, sửa chữa những khuyết điểm cho họ, giúp đỡ ưu điểm của họ”. Thực hiện tốt điều này mới đạt được mục đích, yêu cầu của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng và đồng thời bảo đảm tính Đảng, tính nhân văn trong công tác này.

3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM TIẾP TỤC VẬN DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ KIỂM TRA, GIÁM SÁT, KỶ LUẬT ĐẢNG HIỆN NAY

Trong suốt quá trình lãnh đạo, nhất là từ khi đổi mới đến nay, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh trong công tác kiểm tra, giám sát, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị và quy định, cụ thể hóa nội dung, hình thức, biện pháp kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng. Trong 10 năm (2012 - 2022), “Ban chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đã ban hành hơn 250 văn bản về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị và phòng chống tham nhũng; Quốc hội sửa đổi, bổ sung, ban hành mới hơn 300 luật, pháp lệnh, nghị quyết; Chính phủ, Thủ

tướng chính phủ đã ban hành hơn 2.000 nghị định, quyết định” (Nguyễn Thị Oanh, 2023: 27). Các văn bản của Đảng, Nhà nước kịp thời thể chế hóa và triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng về quản lý kinh tế - xã hội, phòng chống tham nhũng, tiêu cực một cách toàn diện. Trong 10 năm qua (2012 - 2022), “đã xử lý kỷ luật 2.740 tổ chức đảng và hơn 167.700 cán bộ, đảng viên, trong đó có hơn 190 cán bộ diện Trung ương quản lý...; qua thanh tra, kiểm toán kiến nghị xử lý trách nhiệm gần 44.700 tập thể, cá nhân, chuyển cơ quan điều tra, xử lý gần 1.200 vụ việc có dấu hiệu tội phạm” (Nguyễn Phú Trọng, 2023: 27). Các kết quả về xử lý kỷ luật các tập thể, cá nhân khẳng định phương châm nói đi đôi với làm của Đảng, Nhà nước trong đấu tranh phát hiện, xử lý tham nhũng, tiêu cực. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không chỉ là tuyên ngôn mà đã trở thành quyết tâm chính trị và hành động thực tế của toàn Đảng, toàn dân.

Đồng thời, vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng thể hiện qua việc thành lập các cơ quan chuyên trách có nhiệm vụ kiểm tra và giám sát hoạt động của Đảng từ Trung ương đến địa phương. Cụ thể, Ban Nội chính Trung ương được tái lập với vai trò giúp Đảng giám sát việc thực hiện các chính sách phòng, chống tham nhũng. Ủy ban Kiểm tra Trung ương và các ủy ban kiểm tra cấp địa phương được

củng cố, tăng cường quyền hạn và khả năng hoạt động để phát hiện và xử lý các vụ việc vi phạm.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng thời gian qua còn tồn tại một số hạn chế nhất định, chưa đáp ứng đầy đủ yêu cầu trong tình hình mới, chất lượng, hiệu quả chưa đồng đều ở các cấp. “Công tác kiểm tra ở một số nơi chưa thường xuyên, quyết liệt, thiếu trọng tâm, trọng điểm; công tác giám sát còn hẹp về phạm vi, đối tượng, kết quả chưa thực chất. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí ở một số địa phương, bộ, ngành chưa chuyển biến rõ rệt; tham nhũng, lãng phí vẫn còn diễn biến phức tạp” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, tập 2: 223-224). Mặt khác, việc xây dựng tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ trong bối cảnh chuyển đổi số và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay. Công tác “đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực vẫn còn rất cam go, đầy khó khăn, thách thức, vì thủ đoạn của các đối tượng ngày càng tinh vi và được “ngụy trang”, “che đậy” rất kín đáo, hòng “lách luật”, tìm mọi cách để “qua mặt” các cơ quan chức năng của Đảng, Nhà nước” (Lê Văn Cường và cộng sự, 2024).

Để vận dụng và phát triển hiệu quả tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt

Nam hiện nay cần thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp sau:

Một là, tiếp tục nghiên cứu một cách toàn diện và có hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng, nắm vững nội dung cốt lõi và phương pháp luận nhằm vận dụng vào thực tiễn phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiện nay. Để thực hiện tốt giải pháp này, cần xây dựng và triển khai các chương trình nghiên cứu liên ngành nhằm phân tích toàn diện tư tưởng Hồ Chí Minh. Qua đó, nắm vững lập trường cách mạng triệt để, quan điểm khoa học, nhân văn, phương pháp luận biện chứng và nội dung cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng.

Hai là, tăng cường tuyên truyền, phổ biến và giáo dục cho cán bộ, Đảng viên và nhân dân tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng. Đây là giải pháp có ý nghĩa chiến lược trong việc nâng cao nhận thức và xây dựng ý thức trách nhiệm, tạo nền tảng cho sự vận hành hiệu quả của công tác kiểm tra và giám sát trong Đảng. Để triển khai giải pháp này, các cơ quan Đảng và chính quyền cần phát động các chương trình tuyên truyền sâu rộng, sử dụng nhiều hình thức phong phú như hội thảo, tọa đàm, bồi dưỡng và các tài liệu truyền thông đa phương tiện, chú trọng ứng dụng công nghệ số. Đặc biệt, cần lồng ghép có hiệu quả tư tưởng Hồ Chí Minh vào các khóa đào tạo chính trị, quản lý công tác Đảng,

và các chương trình bồi dưỡng kiến thức chính trị cho cán bộ, đảng viên, nhất là các cán bộ tầm chiến lược. Nội dung tuyên truyền phải đảm bảo tính xác thực, khoa học và phù hợp với đối tượng tiếp nhận để tạo sự hấp dẫn và dễ tiếp cận. Đồng thời, việc phổ biến tư tưởng Hồ Chí Minh cũng cần được mở rộng tới quần chúng nhân dân. Bồi, nhân dân có vai trò quan trọng trong giám sát và hỗ trợ Đảng thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và kỷ luật một cách hiệu quả.

Ba là, chủ thể và đối tượng kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng cần quán triệt sâu sắc, vận dụng có hiệu quả tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng trong việc thực hiện nhiệm vụ, qua đó, nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Có thể nói, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát, và kỷ luật Đảng là nền tảng lý luận vững chắc, được xây dựng dựa trên những giá trị cốt lõi về đạo đức, công bằng và liêm chính, nhấn mạnh sự công minh và trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Vận dụng một cách khoa học các quan điểm và nguyên tắc mà Hồ Chí Minh đã đề ra, cán bộ làm công tác kiểm tra cần có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức trong sáng và kiến thức chuyên môn sâu rộng để thực hiện nhiệm vụ một cách khách quan, chính xác. Đối tượng kiểm tra, giám sát cần tự giác, trung thực và sẵn lòng tiếp thu phê bình để tự cải thiện. Mặt khác, việc

vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh phải gắn liền với việc xây dựng môi trường chính trị dân chủ, nơi mọi ý kiến đóng góp được lắng nghe và đánh giá khách quan.

Bốn là, xây dựng và hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nhằm vận dụng hiệu quả tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác này. Các văn bản quy phạm của Đảng cần đảm bảo tính rõ ràng, cụ thể, phù hợp với thực tiễn, đồng thời, hệ thống pháp luật của Nhà nước cần tiếp tục được hoàn thiện về công tác kiểm tra, giám sát, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Cùng với đó, cần xây dựng một cơ chế phối hợp đồng bộ giữa các cơ quan Nhà nước như Thanh tra Chính phủ, Bộ Công an, Viện Kiểm sát nhân dân và các cơ quan tư pháp khác trong việc triển khai công tác kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực.

Năm là, xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ kiểm tra, giám sát nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiện nay. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng luôn nhấn mạnh việc lựa chọn những cán bộ có đạo đức, uy tín và khả năng chuyên môn cao. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định cán bộ kiểm tra phải là “tai mắt của Đảng”, có trách

nhiệm phát hiện và ngăn chặn những hành vi sai trái, bảo vệ sự trong sạch của tổ chức. Theo quan điểm của Đảng, hệ thống chính trị nói chung, bộ máy kiểm tra, giám sát nói riêng cần được xây dựng theo hướng “Tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả” (Tô Lâm, 2024), bảo đảm tính độc lập và khách quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Để đạt được điều này, việc lựa chọn, đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ kiểm tra là một yếu tố then chốt. Cán bộ kiểm tra không chỉ cần có kiến thức chuyên môn sâu về quản lý, pháp luật mà còn phải có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị và sự liêm khiết. Bên cạnh đó, cần chú trọng tổ chức, hoàn thiện cơ cấu bộ máy kiểm tra các cấp từ trung ương đến địa phương. Bộ máy Nhà nước phải có cơ chế vận hành hiệu quả, tạo điều kiện cho các cơ quan kiểm tra thực hiện nhiệm vụ một cách độc lập và khách quan, không chịu sự chi phối của bất kỳ nhóm lợi ích nào. Ngoài ra, cần xây dựng cơ chế giám sát liên tục đối với hoạt động của chính cơ quan kiểm tra nhằm phòng ngừa các biểu hiện tiêu cực trong nội bộ. Thông qua cơ chế tự kiểm tra, kiểm tra chéo và sự giám sát từ quần chúng, đảm bảo cán bộ kiểm tra luôn hoạt động trong khuôn khổ pháp luật và đạo đức nghề nghiệp.

4. KẾT LUẬN

Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng là những quan điểm xuất phát từ cuộc đời hoạt động và lãnh đạo cách mạng

của Người, có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc. Việc vận dụng và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh về kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực không chỉ là một nhiệm vụ quan trọng, mà còn là yêu cầu cấp bách để bảo vệ sự lãnh đạo của Đảng và giữ vững niềm tin của nhân dân. Thực tiễn công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật của Đảng cho thấy tầm quan trọng của việc thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc phương pháp luận và nội dung cốt lõi mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đề ra,

đồng thời đòi hỏi sự sáng tạo và linh hoạt trong quá trình thực thi để thích ứng với tình hình mới. Việc tiếp tục phát triển và hoàn thiện các phương thức kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng dựa trên tư tưởng Hồ Chí Minh cần thực hiện hiệu quả, đồng bộ các giải pháp khả thi, khoa học. Qua đó, giúp nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tạo tiền đề cho sự phát triển ổn định và bền vững của đất nước, vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội. □

TÀI LIỆU TRÍCH DẪN

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. 2021. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII – Tập 2*. Hà Nội: Nxb Chính trị Quốc gia Sự thật.
2. Hồ Chí Minh. 2011. *Toàn tập* – Tập 5, 9, 13, 14. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật.
3. Lê Văn Cường - Mai Việt Bách. 2024. “Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”. <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/nguyen-cu/-/2018/919302/tiep-tuc-day-manh-va-nang-cao-hieu-qua-cong-tac-dau-tranh-phong%2C-chong-tham-nhung%2C-tieu-cuc.aspx>, truy cập ngày 29/11/2024.
4. Nguyễn Phú Trọng. 2023. *Kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, góp phần xây dựng Đảng và Nhà nước ta ngày càng trong sạch, vững mạnh*. Hà Nội: Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật.
5. Nguyễn Thị Oanh. 2023. “Nhất quán phương châm ‘trên dưới đồng lòng, dọc ngang thông suốt’ trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực hiện nay”. <https://khoahocchinhtri.vn/nhat-quan-phuong-cham-tren-duoi-dong-long-doc-ngang-thong-suot-trong-dau-tranh-phong-chong-tham-nhung-tieu-cuc-hien-nay/>, truy cập ngày 29/11/2024.
6. Quốc hội. 2018. *Luật phòng, chống tham nhũng*. Hà Nội.
7. Tô Lâm. 2024. “Tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả”. <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/chi-tiet-tim-kiem/-/2018/1039602/tinh---gon---manh---hieu-nang---hieu-luc---hieu-qua.aspx>, truy cập ngày 13/1/2025.